

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 343/2017/HSPT

Ngày: 20-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Thẩm phán: Ông Doãn Đình Quyền

Ông Nguyễn Tấn Đức

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Huyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 349/2017/HSPT ngày 24/10/2017 đối với bị cáo Y K Niê Kdăm về tội “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” và tội “*Hủy hoại tài sản*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 17/2017/HSST ngày 18/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Y K Niê Kdăm; tên gọi khác: Ama H; sinh năm 1963; tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Xã Y, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; dân tộc: Mnông; nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Y G Ê ban (đã chết) và bà H N Niê Kdăm (đã chết); bị cáo có vợ là H N Êban (đã ly hôn), vợ thứ hai là H W Triêk và có 06 con, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/02/2017, bị cáo Y K Niê Kdăm đi lấy củi trong rừng thì phát hiện 01 khẩu súng GARAND số hiệu 5674170 bên trong có một viên đạn được giấu dưới gốc cây. Vì sợ để súng, đạn lại trẻ em đi lấy củi nhặt được sẽ nguy hiểm nên Y K đã lấy khẩu súng bỏ vào giữa bó củi buộc lại rồi đem về nhà với mục đích để giao nộp cho Công an xã Y, huyện K. Về đến nhà, Y K phát hiện một đàn bò đang ăn bắp non trong rẫy nhà mình, do đã nhiều lần bò vào ăn bắp nhà bị cáo nên bị cáo tức giận liền rút khẩu súng trong bó củi vừa vác về ngắm bắn về phía đàn bò làm một con bò bị trúng đạn. Khi nghe tiếng nổ, bà H W Triêk từ nhà chạy ra thì Y K nói đã dùng súng bắn trúng một con bò. Sau đó, Y K lấy súng cùng với vỏ đạn bỏ vào bao đem ra Công an xã Y, huyện K giao nộp nhưng do hôm đó là chủ nhật không có người làm việc nên Y K mang súng và vỏ đạn về nhà cất giấu. Ngày 20/02/2017, vì bận đi dạy học cả ngày nên Y K chưa mang súng, vỏ đạn đi giao nộp được. Đến sáng ngày 21/02/2017, con bò mà Y K bắn trúng bị chết, Y N Êban là chủ con bò bị bắn đến nhà Y K hỏi thì Y K thừa nhận mình đã bắn trúng con bò. Hai bên thỏa thuận Y K lấy con bò và đền bù 15.000.000 đồng cho anh Y N. Cùng ngày 21/02/2017, Y K đem khẩu súng và vỏ đạn giao nộp cho cơ quan Công an.

Tại bản Kết luận trưng cầu giám định mẫu vật vũ khí số 522 ngày 28/02/2017 của Phòng Kỹ thuật – Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Lắk xác định: Khẩu súng Y K Niê Kdăm sử dụng là súng trường bán tự động 7,62mm M1 GARAND do Mỹ sản xuất, là vũ khí quân dụng nằm trong trang bị Quốc phòng.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 17/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Krông Bông kết luận: 01 con bò cái, lông màu trắng-vàng, khoảng 05 năm tuổi trị giá 12.000.000đ (mười hai triệu đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2017/HSST ngày 18/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Y K Niê Kdăm phạm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” và tội “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 230; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Y K Niê Kdăm 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng khoản 1 Điều 143; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Y K Niê Kdăm 06 (sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” và tội “Hủy hoại tài sản” buộc bị cáo Y K Niê Kdăm phải chấp hành là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, về án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/9/2017, bị cáo Y K Niê Kdăm kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quá trình tranh luận đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Y K Niê Kdăm về tội “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” theo khoản 1 Điều 230 và tội “*Hủy hoại tài sản*” theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới là mẹ bị cáo là bà H N Niê Kdăm đã được Hội đồng bộ trưởng tặng huy chương kháng chiến hạng nhất và gia đình bị cáo đã được Chính phủ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng gia đình về vang trong chống mỹ cứu nước. Tuy nhiên, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên không có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Vào ngày 19/02/2017 sau khi vào rừng nhặt củi bị cáo Y K nhặt được 01 khẩu súng GARAND số hiệu 5674170 bên trong có 01 viên đạn đưa về nhà với mục đích để giao nộp cho Công an xã Y, huyện K. Về đến nhà, Y K phát hiện một đàn bò đang ăn bắp non trong rẫy nhà mình, bị cáo dùng khẩu súng bắn trúng 01 con bò của anh Y N Êban, đến ngày 21/02/2017 thì con bò chết. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Y K Niê Kdăm về tội “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” theo khoản 1 Điều 230 và tội “*Hủy hoại tài sản*” theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới là mẹ bị cáo là bà H N Niê Kdăm đã được Hội đồng bộ trưởng tặng huân chương kháng chiến hạng nhất và gia đình bị cáo đã được Chính phủ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng gia đình vẻ vang trong chống Mỹ cứu nước. Theo quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “người phạm tội là cha, mẹ, con của người có công với cách mạng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự”, căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc hội để áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Đồng thời bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình công tác đã có nhiều cống hiến cho ngành giáo dục, được tặng thưởng nhiều giấy khen, kỷ niệm chương. Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường và được người bị hại làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

[3] Về án phí: Do được chấp nhận một phần đơn kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1] Chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị cáo Y K Niê Kdăm – sửa bản án hình sự sơ thẩm số 17/2017/HSST ngày 18/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 230; khoản 1 Điều 143; điểm b (đối với tội hủy hoại tài sản), p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 (đối với tội tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng); Điều 33; điểm a khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc hội .

Xử phạt bị cáo Y K Niê Kdăm 09 (Chín) tháng tù về tội “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” và 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Hủy hoại tài sản*”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3] Về án phí: Bị cáo Y K Niê Kdăm không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Bông;
- VKSND huyện Krông Bông;
- Công an huyện Krông Bông;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hằng